

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/DS-ST

Ngày: 14-9-2021

V/v Tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Xuân Thụ.

- Ông Hoàng Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Ksor Y Kon – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 133/2021/TLST - DS, ngày 18 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Hà H - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Buôn Hồ.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn K - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ea H'Leo thuộc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ, theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 1915/BIDV.BDL ngày 21/12/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Buôn Hồ; địa chỉ: Số 546 đường Giải phóng, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Vũ Thành T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 27 đường Phùng Chí K, phường Thành C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc người đại diện cho nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây viết tắt là ngân hàng Đầu Tư và phát triển Việt Nam) trình bày:

Ngày 13/11/2015 Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Vũ Thành T có ký hợp đồng tín dụng số 01/2015/2188332/HĐ để vay số tiền 70.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng. Lãi suất cho vay 12,5%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng BIDV; mục đích vay thanh toán tiêu dùng cá nhân; mức trả nợ gốc: trả nợ gốc và lãi định kỳ vào ngày 28 hàng tháng, trong đó nợ gốc là 1.167.000 đồng, lãi theo dư nợ thực tế; ngày trả nợ đầu tiên kể từ ngày 13/11/2015, ngày đến hạn cuối cùng 13/11/2020, số tiền trả gốc kỳ cuối là 1.147.000 đồng.

Tính đến ngày 17/12/2020 ông T còn nợ ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam 51.328.000 đồng nợ gốc, lãi trong hạn là 24.256.044 đồng, lãi phạt là 6.020.464 đồng; tổng cộng là 81.604.508 đồng. Yêu cầu trả chậm nhất là 15/10/2021.

Trong thời gian chậm trả ông T phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 01/2015/2188332/HĐ ngày 13/11/2015 mà ông T đã ký với ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Về án phí dân sự: Ông T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản tự khai bị đơn Vũ Thành T trình bày: Tôi xác nhận hiện nay tôi còn nợ số nợ gốc như ngân hàng thông báo. Hiện nay, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị được trả nợ gốc. Thời gian trả chậm nhất là ngày 10/9/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cần buộc ông Vũ Thành T phải trả cho ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam số nợ gốc 51.328.000 đồng và lãi suất phát sinh theo quy định của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam với bị đơn ông Vũ Thành Trung là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, do ông Trung xin vắng mặt nên tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, ông T không có mặt; mặt khác, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng cho nguyên đơn cũng yêu cầu không tiến hành hòa giải, theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự được. Người đại diện cho nguyên đơn và bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Ngày 13/11/2015 ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Vũ Thành T có ký hợp đồng tín dụng số 01/2015/2188332/HĐ với để vay số tiền 70.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng. Lãi suất cho vay 12,5%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng BIDV; mục đích vay thanh toán tiêu dùng cá nhân; mức trả nợ gốc: trả nợ gốc và lãi định kỳ vào ngày 28 hàng tháng, trong đó nợ gốc là 1.167.000 đồng, lãi theo dư nợ thực tế; ngày trả nợ đầu tiên kể từ ngày 13/11/2015, ngày đến hạn cuối cùng 13/11/2020, số tiền trả gốc kỳ cuối là 1.147.000 đồng. Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam đã giải ngân 70.000.000 đồng cho ông T. Sau đó ông T có trả cho Ngân hàng được số tiền 18.672.000 đồng, kể từ đó không trả nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận, nên Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án. Ông T cũng thừa nhận việc này.

Xét thấy, việc thiết lập hợp đồng vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay tài sản theo quy định tại Điều 473 của Bộ luật Dân sự năm 2005 nhưng ông Trung đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Việc ông T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam, nên Ngân hàng yêu cầu ông T phải trả nợ gốc 51.328.000 đồng; tiền nợ lãi trong hạn là 29.068.044 đồng, tiền lãi quá hạn là 8.426.464 đồng (tính đến ngày 14/9/2021) là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3] Về thời hạn trả nợ: Trong quá trình giải quyết vụ án ông T trình bày do kinh tế khó khăn, nên xin trả nợ gốc chậm nhất vào ngày 10/9/2021 nhưng tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt phía người đại diện cho nguyên đơn cho rằng hiện nay ông T vẫn chưa trả cho ngân hàng khoản tiền nào, nên đề nghị ông T phải trả toàn bộ số nợ chậm nhất cho Ngân hàng là ngày 15/10/2021. Xét thấy, ông T không thực hiện đúng thời hạn trả nợ theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết và ý kiến của mình trong bản tự khai, nên cần buộc ông T phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự: Do yêu cầu của ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam có căn cứ nên cần buộc ông Vũ Thành T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cần trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự cho ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144; Điều 147; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tổ tụng dân sự. Điều 471, Điều 473, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Khoản 1 Điều 463, khoản 1 Điều 466; Điều 468; Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam. Buộc ông Vũ Thành T phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền là 88.822.508 đồng (Tám mươi tám triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm linh tám đồng); trong đó, tiền nợ gốc là 51.328.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 29.068.044 đồng, nợ lãi quá hạn là 8.426.464 đồng (lãi tạm tính đến ngày 14/9/2021), chậm nhất là ngày 15/10/2021.

Kể từ ngày 15/9/2021 ông Vũ Thành T còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Vũ Thành T phải chịu 4.425.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam 2.040.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số 0000169, ngày 15/3/2021.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam và bị đơn ông Vũ Thành T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quốc Hà